



Chương 4: Hoạt động canh tác

4.6 Quản lý hóa chất nông nghiệp

4.6.5 / 4.6.7

Quản lý hóa chất nông nghiệp 4.6.5-4.6.7

Hoạt động này bao gồm các yêu cầu tập trung vào việc **chuẩn bị** và sử dụng hóa chất nông nghiệp phù hợp.

Các yêu cầu này áp dụng cho tất cả các trang trại.



Số thứ tự	Các yêu cầu cơ bản	Chứng nhận nhóm			Chứng nhận trang trại đơn lẻ
		Trang trại quy mô nhỏ	Trang trại quy mô lớn	Quản lý nhóm	Nhỏ/Lớn
4.6.5	Thuốc trừ sâu được pha chế và sử dụng theo hướng dẫn trên nhãn sản phẩm, <u>MSDS</u> hoặc thẻ an toàn, hoặc theo khuyến nghị của một tổ chức quốc gia chính thức hoặc kỹ thuật viên có năng lực, đặc biệt là liên quan đến: • Vận chuyển an toàn đến khu vực sử dụng • Sử dụng liều lượng chính xác • Sử dụng thiết bị và kỹ thuật thích hợp • Điều kiện thời tiết thích hợp • Lưu ý đến <u>thời gian tái tiếp cận (restricted entry intervals, REI)</u>, bao gồm các biển cảnh báo bằng ngôn ngữ địa phương và thông báo trước cho những cá nhân hoặc cộng đồng có khả năng bị ảnh hưởng Khi không có thông tin khác, thời gian tái tiếp cận (REI) tối thiểu là 48 giờ đối với các sản phẩm loại II của WHO và 12 giờ đối với các sản phẩm khác. Khi hai hoặc nhiều sản phẩm có thời gian cách ly (REI) khác nhau được sử dụng cùng một lúc, áp dụng khoảng thời gian dài nhất Các phương pháp tính toán khối lượng và liều lượng được xem xét và tinh chỉnh để giảm sự pha trộn dư thừa và lạm dụng thuốc trừ sâu. Tuân thủ <u>thời gian cách ly (PHI)</u> của thuốc trừ sâu theo quy định đã ghi trên bao bì, nhãn hoặc thẻ bảo mật của sản phẩm hoặc quy định của tổ chức chính thức. Khi hai hoặc nhiều sản phẩm có thời gian cách ly (PHI) khác nhau được sử dụng cùng một lúc, áp dụng khoảng thời gian dài nhất.				
4.6.6	Các cơ chế đã được thiết lập để ngăn ngừa sự ô nhiễm từ <u>thuốc trừ sâu</u>, bằng cách <u>phun sương</u> hoặc các phương thức khác, từ các khu vực đã xử lý đến các khu vực khác, bao gồm tất cả các hệ sinh thái thủy sinh và trên cạn cũng như cơ sở hạ tầng. Những cơ chế bao gồm <u>hàng rào thực vật</u> không phải cây trồng, <u>khu vực cấm sử dụng hóa chất nông nghiệp</u>, hoặc các biện pháp hiệu quả khác.				
4.6.7	Chỉ được phép phun từ trên không theo các điều kiện như được nêu trong Phụ lục Chương 4: <i>Xem Phụ lục A-07-SCRL-B-FA - Canh tác</i>				

Đọc các yêu cầu và khả năng áp dụng của chúng trước khi bạn chuyển sang trang tiếp theo

4.6.5

Vận chuyển an toàn đến khu vực áp dụng (phun thuốc)

James, người quản lý một trang trại lớn, là một phần của nhóm, cần đảm bảo việc vận chuyển bất kỳ các dung dịch nào đến khu vực áp dụng (phun, bón) phải được thực hiện theo đúng **nhãn sản phẩm, bảng chỉ dẫn sử dụng hóa chất/vật liệu an toàn (MSDS) hoặc thẻ an toàn.**

Nếu không tìm được thông tin này, anh ấy cần phải làm theo khuyến nghị của một tổ chức quốc gia chính thức hoặc một kỹ thuật viên có năng lực.



4.6.5

Tuân thủ đúng liều lượng, thể tích, thiết bị, kỹ thuật sử dụng và thời tiết



Sau khi đọc **nhãn sản phẩm, bảng chỉ dẫn sử dụng hóa chất/vật liệu an toàn (MSDS) hoặc thẻ an toàn**, James cần đảm bảo:

- Liều lượng và thể tích chính xác (các phương pháp tính toán được xem xét và tinh chỉnh để giảm hỗn hợp dư thừa và sử dụng thuốc trừ sâu quá mức)
- Thiết bị và kỹ thuật ứng dụng phù hợp
- Điều kiện thời tiết thích hợp để áp dụng

Nên tránh sử dụng khi trời nắng gắt, mưa hoặc gió lớn.



4.6.5

Khoảng thời gian Hạn chế Tiếp cận (REI-Thời Gian Chờ An Toàn Sau Khi Phun Thuốc Trừ Sâu)



Là một phần của yêu cầu 4.6.5, James cũng cần phải tuân thủ **khoảng thời gian hạn chế tiếp cận (REI)**.

Đây là **khoảng thời gian không ai được phép vào cánh đồng/trang trại** đã phun xịt hóa chất nông nghiệp nếu không có đồ bảo hộ lao động cá nhân phù hợp.

Thông tin này cần được truyền đạt:

- Thông báo trước cho người dân và cộng đồng bị ảnh hưởng.
- Đặt **biển báo cảnh báo bằng ngôn ngữ địa phương**.

Nếu nhãn, MSDS hoặc thẻ bảo mật không chứa thông tin về REI:

- 48 giờ đối với hóa chất nông nghiệp thuộc nhóm II của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO)
- 12 giờ cho các sản phẩm khác



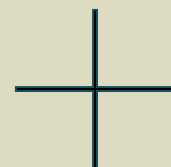
4.6.5

Khoảng thời gian cách ly trước khi thu hoạch (khoảng thời gian chờ giữa lần phun thuốc trừ sâu cuối cùng và thời điểm có thể thu hoạch)

Cuối cùng, James cần phải tuân thủ **khoảng thời gian cách ly trước khi thu hoạch** được quy định trên nhãn sản phẩm, MSDS hoặc thẻ an toàn.

Khoảng thời gian cách ly trước khi thu hoạch là **thời gian chờ sau khi sử dụng** thuốc hóa chất nông nghiệp. James phải đợi đến sau thời gian này mới có thể thu hoạch mùa màng.

Nếu sử dụng hai hoặc nhiều sản phẩm có khoảng thời gian trước khi thu hoạch khác nhau thì **áp dụng khoảng thời gian dài nhất**.



4.6.6

Cơ chế ngăn ngừa ô nhiễm

James cần phải thiết lập và duy trì các cơ chế để tránh ô nhiễm do thuốc trừ sâu.

Ông có thể làm gì để tránh thuốc trôi dạt do phun (trôi phun) hoặc các phương tiện gây ô nhiễm khác ?

- Anh ấy có thể thiết lập **các vùng không áp dụng**. Ở những khu vực này, sâu bệnh được kiểm soát bằng các phương pháp không dùng hóa chất.



4.6.6

Ông cũng có thể thiết lập các hàng rào thực vật bằng cây bụi và cây có **tán lá cố định** có thể giữ lại thuốc trừ sâu từ quá trình phun thuốc. Cây bụi và cây gỗ phải **cao ngang với cây trồng**.



Để bảo vệ nguồn nước khỏi sự trôi dạt của thuốc phun, ông có thể thiết lập **vùng đệm ven sông**.



Tình huống giả định

Hãy cùng xem một ví dụ.



James có một trang trại trồng dưa và đã thiết lập các hàng rào thực vật cao hơn cây trồng. Tuy nhiên, trang trại chưa thiết lập vùng cấm sử dụng. Máy phun thuốc của ông đã phun toàn bộ cây trồng bằng một loại thuốc trừ sâu có tên là Cypermethrin.



?

Liệu trang trại này có tuân thủ yêu cầu 4.6.6 không?

Hãy suy nghĩ về câu trả lời trước khi bạn chuyển sang trang tiếp theo

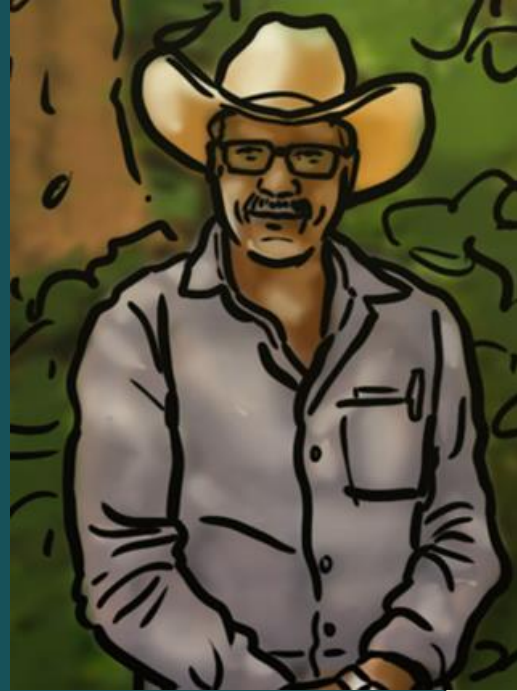
Tình huống giả định - Giải pháp

Câu trả lời là “Có”. Trang trại không thiết lập các vùng cấm phun thuốc, nhưng đã **thiết lập các hàng rào thực vật có thể ngăn ngừa hiệu quả tình trạng trôi phun**. Vì vậy, nó đáp ứng được yêu cầu.



4.6.7

Ứng dụng trên không



Chỉ được phép phun thuốc từ trên không theo các điều kiện được nêu trong Phụ lục Canh tác.



Vui lòng xem: *Phụ lục về Canh tác*



**RAINFOREST
ALLIANCE**

rainforest-alliance.org